

Đảng cộng sản Việt Nam "trụ" có lợi cho ai, hại cho ai ?

Tôn Thất Thiện

I. Vấn đề "trụ" của đảng cộng sản Việt Nam là một vấn đề quan trọng, và có thể nói là một vấn đề liên hệ đến sự tồn vong của dân tộc Việt Nam. Vì vậy, tuy trong một số báo trước (Thông Luận số 51, tháng 7+8, 1992; xin xem chi tiết ở đoạn dưới), anh Nguyễn Gia Kiểng đã phân tích vấn đề rất chính xác, trong bài này, tôi lại trở lại vấn đề đó vì có một vài khía cạnh tôi thấy cần phải nêu thêm. Những khía cạnh này liên quan mật thiết đến rất nhiều người. Trong số này có rất đông người đã vì lý tưởng cao cả mà chấp nhận tranh đấu trong hàng ngũ cộng sản nay đã thất vọng nhưng vẫn dùng đảng không cương quyết cắt liên hệ với đảng để đi tìm một con đường khác phù hợp với lý tưởng cao cả của mình hơn.

Họ dùng đảng vì họ không thấy rõ hậu quả của sự "trụ" của đảng, và vai trò, hay nói đúng hơn, trách nhiệm nặng nề của mình, trong sự "trụ" này. Vì họ theo đảng chỉ vì độc lập quốc gia, công bằng xã hội, và canh tân xứ sở, nên họ không mấy để ý đến khía cạnh trách nhiệm của họ đã đóng góp một phần quan trọng vào việc đảng cộng sản Việt Nam áp đặt chuyên chế vô sản, đấu tranh giai cấp, cách mạng thế giới, bạo lực cách mạng v.v..., lên đầu nhân dân Việt Nam và trong sự tàn phá và lụn bại của xứ sở trong những năm qua.

Họ không ý thức rằng, là đảng viên của đảng cộng sản Việt Nam, vì nguyên tắc "kỷ luật sắt" và "dân chủ tập trung", tuy họ không được tham gia vào sự lấy quyết định có tính cách chiến lược, nghĩa là liên hệ đến sự tồn vong của dân tộc, nhưng họ đã thi hành quyết định của đảng, nên họ vẫn phải chịu một phần trách nhiệm về những gì xảy ra cho dân tộc trong mấy thập niên qua, hiện nay, và trong tương lai nếu họ tiếp tục giúp cho đảng cộng sản Việt Nam "trụ".

Họ là những người cần ý thức rõ ràng hơn tất cả mọi người đảng cộng sản Việt Nam "trụ" lợi hại cho ai và thế nào.

II. Lợi, hại, cho ai?

Đảng cộng sản Việt Nam "trụ" tất nhiên những người hưởng lợi đầu tiên là các cán bộ cao cấp của đảng: 13 ủy viên của Chính Trị Bộ, 149 ủy viên Ban Chấp Hành Trung Ương, vài ngàn ủy viên tỉnh, huyện, xã. Họ là những người nắm quyền lực. Họ tự thảo ra một hiến pháp đặt họ lên trên dân tộc và luật pháp, có toàn quyền quyết định về sinh tử, tự do cư trú, di chuyển, giáo dục, làm ăn của toàn dân. Về kinh tế, họ thẳng tay thao túng, lũng đoạn, chiếm đoạt tài sản của tư nhân và quốc gia, và ngăn chặn đường tiến của dân tộc.

Sự "trụ" của đảng cộng sản Việt Nam là nguy cơ lớn nhất cho xứ sở và dân tộc Việt Nam từ xưa đến nay, lớn hơn cả nguy cơ của bất cứ chế độ nào trong lịch sử Việt Nam, kể cả những chế độ phong kiến tồi tệ nhất, cả các chế độ đô hộ Tàu và Pháp ác ôn nhất

của năm châu thế giới ngày nay.

Trong hai bài đăng trong báo này ("*Nhìn rõ một khúc quanh lịch sử*", Thông Luận số 49, tháng 5, 1992, và "*Trụ hay không trụ được?*", Thông Luận số 51, tháng 7+8, 1992), anh Nguyễn Gia Kiểng đã làm sáng tỏ vấn đề. Anh ấy đã giúp chúng ta thấy rõ rằng chế độ cộng sản Việt Nam hiện tại, với bộ máy công an hung bạo và một chế độ "*tu bản rừng rú*", đang biến xã hội Việt Nam thành "*một xã hội bệnh hoạn dưới một chế độ bạo ngược... một thứ xã hội dân sự cường hào, băng đảng như một nước Châu Mỹ La Tinh*". Về mặt kinh tế, hai chục ngàn cán bộ và quan chức cộng sản buôn lậu, tham nhũng, tham lam, chiếm hơn một nửa tổng sản lượng quốc gia, và biến Việt Nam thành một quốc gia trong đó chủ nhân là người ngoại quốc còn công nhân là người Việt Nam.

Điều kinh khủng nhất là, khác với những băng đảng loại mafia hay gangster Âu Mỹ, Nam Mỹ hay Phi Châu chỉ là những băng đảng bị đặt ra ngoài vòng pháp luật, tập đoàn lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam hiện nay là một băng đảng cường hào nắm chính quyền và hành động với tư cách là một chính phủ có quyền công khai bắt bớ, tù đày, xử tử, tước đoạt tài sản, bịt miệng bịt miệng, trấn áp tất cả mọi người một cách "hợp pháp"!

Nếu tình trạng trên đây kéo dài, dân tộc Việt Nam tất phải diệt vong. Quốc gia Việt Nam sẽ là một tổ chức băng đảng, cường hào. Xã hội Việt Nam sẽ trở thành một xã hội man dã. Kinh tế Việt Nam sẽ là một kinh tế rừng rú. Bạo lực, hung tàn, vô đạo sẽ là những nguyên tắc được áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam.

Đối với những người Việt hiện ở nước ngoài, đảng cộng sản Việt Nam có "trụ" thì cũng không gây thiệt hại lớn gì cho họ. Hiện nay, họ đang ở trên những mảnh đất tự do, làm ăn khá giả. Họ chỉ buồn phiền không được đóng góp vào công cuộc xây dựng xứ sở mà thôi. Đó là tình trạng của số đông. Còn số người cho rằng mình đã bị thiệt thòi nhiều vì đã mất địa vị chỉ là số nhỏ.

Những người bị thiệt thòi nhiều nhất là những người bị mắc kẹt trong xứ phải sống dưới chế độ "mới", và đặc biệt là những người đã vì lý tưởng gia nhập hàng ngũ cộng sản. Họ bị thiệt thòi nhiều về vật chất, nhưng tệ hại hơn nhiều là họ phải làm những điều trái với lẽ phải và lương tâm. Không những họ đối rách, mà còn mất hết nhân phẩm.

III. Muốn sống phải giả dối

Ông Hồ đã nhập cảng vào Việt Nam một chủ nghĩa do Lenin đề xướng và được Stalin và Mao Trạch Đông đưa lên một độ tinh vi rất cao. Chủ nghĩa đó - chủ nghĩa xã hội kiểu leninít / bôn-sê-vích - rất độc đáo về lý thuyết cũng như về thực hành. Nó tạo ra một chế độ dựa trên "bạo lực cách mạng" và "luân lý cách mạng" buộc những người một khi nằm trong đó phải hoàn toàn

quy phục nó nếu không muốn bị hủy diệt. Nó là một con quỷ sứ hung dữ khổng lồ chế người tạo ra nó, một cái máy vô hồn nghiền nát bất kỳ ai, kể cả những kẻ đã chế ra nó, nếu cưỡng lại nó. Do đó, những người theo cộng sản, dù là vì lý tưởng, đương nhiên bị biến thành những kẻ hành động trái với lẽ phải, lương tâm và đạo lý mà không làm gì khác được. Sự kiện đó thể hiện qua hai hình thức chính: 1/ giả dối, 2/ vi phạm pháp luật.

Người sống trong chế độ cộng sản, đặc biệt là đảng viên, phải giả dối. Luôn luôn, và bất kỳ ai, kể cả những người thân cận nhất, họ cũng phải giấu quan điểm và tư tưởng thật của họ, dù rằng họ nghĩ rằng quan điểm ấy rất đúng và tư tưởng ấy rất hay, hoặc chẳng có hại gì cho quốc gia hay cho ai cả. Họ phải làm như vậy vì "dân chủ tập trung" và "kỷ luật sắt" của đảng không cho phép họ đi ngược hoặc đi lệch đường lối của đảng đã định. Nếu họ "thiên" hoặc tả, hoặc hữu, và ngay cả trung nữa, tùy đường lối của đảng, nghĩa là của Chính Trị Bộ và Trung Ương đảng, mỗi lúc, họ sẽ phải đối đầu với bộ máy đàn áp của đảng.

Muốn sửa đổi đường lối của đảng lại càng khó hơn nữa. Làm sao biết ai trong 149 ủy viên Trung Ương, và 13 người trong Chính Trị Bộ đồng quan điểm với mình mà thổ lộ tâm tình! Nếu đưa ra một quan điểm mà không được quá nửa ủy viên Trung Ương hay Chính Trị Bộ đồng ý với mình là sẽ bị buộc tội "đi sai đường lối của đảng", hoặc "chống lại đảng", và sẽ bị bộ máy của đảng nghiền nát ngay.

Chính những công thần hạng nặng của đảng cũng phải thú nhận rằng họ có muốn làm gì tốt cũng không làm được, mà lại có thể nguy hiểm cho chính mình. Một trong những người đó, ông Phạm Văn Đồng, đã phàn nàn với một người thân cận rằng "*minh có muốn cải tổ cũng không được vì "họ" không cho*" (Theo một người có bà con cao cấp đảng cộng sản kể lại). Và ông ta đã chán đời và quy y! "Họ" là ai?

Tướng Võ Nguyên Giáp, một công thần cũng hạng nặng của đảng, đã trả lời câu hỏi nêu trên. Ông thú nhận rằng "*không ai làm gì nổi trong cái cơ chế kỳ lạ này, khi ngành tổ chức, ngành an ninh là chúa tể, lộng hành. Nếu không cẩn thận thì tất cả còn bị trừ nặng nề hơn nữa, và bản thân ông cũng bị tai họa như chơi!*" (Theo Bùi Tín, trong *Hoa Xuyên Tuyết*, 1991, trang 142). Như mọi người đều biết, ông Giáp hiện nay không còn được giữ chức vụ gì quan trọng mà cũng bị loại ra khỏi Chính Trị Bộ, và sống trong tình trạng bị quản thúc.

Những đảng viên gộc mà còn như thế thì các đảng viên ở cấp thấp hơn lại càng phải luôn luôn nói láo để sống, vì nói thiệt là mất chức, mà mất chức là mất tiêu chuẩn; mất tiêu chuẩn là mất hết cả, gia đình và bản thân sẽ bị đối! Nếu đã theo cộng sản, và nếu chế độ cộng sản "trụ", những người bản chất lương thiện, đã phải giả dối và nói láo trong gần năm mươi năm qua, nay lại phải tiếp tục giả dối và nói láo dài dài!

IV. Muốn sống phải vi phạm luật pháp

Ngoài mấy ông ủy viên Chính Trị Bộ và Trung Ương đảng cộng sản Việt Nam chẳng ai tin hoặc nghĩ rằng chế độ Việt Nam hiện tại là một chế độ "của dân, do dân và vì dân", mà chỉ là của ai, do ai, vì ai và cho ai đâu đâu. Lúc này, cái "đâu đâu" này lại càng đâu đâu, sau khi Nga Sô, pháo đài bất khả xâm phạm của chủ nghĩa xã hội, "tổ quốc của những người xã hội chủ nghĩa", đã biến mất đâu đâu!

Nhưng các ông trong Chính Trị Bộ và Trung Ương đảng đã say sưa đưa ra hết hiến pháp này đến hiến pháp khác, hết cương

lĩnh này đến cương lĩnh khác, hết luật lệ này đến luật lệ khác, để nhứt quyết ép buộc nhân dân Việt Nam phải "tiến nhanh, tiến mạnh" lên con đường xã hội chủ nghĩa, "con đường duy nhất mà Bác đã lựa chọn". Nhưng nhân dân Việt Nam, đã phải vật lộn với những khó khăn của cuộc sống hậu chiến, biết thừa rằng nếu tôn trọng luật lệ thì không thể sống nổi, vì những luật lệ nhà nước cộng sản ban bố ra chỉ nhằm củng cố quyền lực của đảng, nghĩa là của lãnh tụ đảng, và hoàn toàn trái ngược với lẽ phải, nhu cầu của dân chúng, và thực trạng của xứ sở và của thế giới.

Nhưng luật pháp là luật pháp. Không tôn trọng luật pháp là bị chính quyền trừng phạt. Muốn khỏi lâm vào tình trạng này, người dân chỉ có một phương kế để tồn tại và kiếm bát cơm mỗi ngày: bất chấp, hoặc đi vòng quanh luật pháp. Luật pháp là "của mấy ông". Họ nói gì thì nói, mình làm gì được thì cứ làm. Phải coi luật pháp như không có, và vi phạm được chừng nào hay chừng đó; càng vi phạm thì càng thêm hy vọng tồn tại. Và tại sao mình phải tôn trọng luật pháp trong khi đảng cộng sản Việt Nam tự viết hiến pháp đặt mình lên trên mọi luật pháp, và chính những nhân viên thừa hành không tôn trọng luật pháp?

Tâm trạng nói trên không những của dân chúng, mà của rất nhiều đảng viên. Vì nhu cầu sống, họ cũng phải làm chuyện phi pháp; họ cũng như mọi người thường dân, cần phải sống. Bất chấp luật pháp là điều trái với lương tâm, nhưng họ có con đường nào khác nếu họ muốn cho họ và gia đình họ sống? Tệ nhất là biết bao nhiêu người đã hy sinh cuộc đời chiến đấu anh dũng cho đất nước nay vì nhu cầu sống phải ở ngoài vòng pháp luật, có người thậm chí phải sống cảnh gian khổ, trộm cướp.

Hậu quả của sự kiện nói trên là xã hội Việt Nam thành một xã hội rối loạn, vô kỷ cương. Nếu tình trạng kéo dài, dân tộc Việt Nam sẽ trở về tình trạng man dã, và những người đã vì lý tưởng theo đảng và tranh đấu cho đảng "trụ" sẽ mang trách nhiệm đẩy xã hội Việt Nam trở lại tình trạng xã hội thú vật.

V. "Trụ" mãi mãi?

Sau sự sụp đổ của Nga Sô và cộng sản Đông Âu, từ tứ phía ai cũng nghĩ rằng đảng cộng sản Việt Nam không thể tồn tại lâu dài được. Như anh Nguyễn Gia Kiểng đã phân tích rất đúng, nguy cơ của Việt Nam hiện nay không phải là sự "trụ" của đảng cộng sản Việt Nam, mà là sự thành hình của một chế độ vừa phát xít, vừa băng đảng cường hào kiểu Châu Mỹ La Tinh do đảng cộng sản Việt Nam biến thái mà ra. Nếu tình trạng này kéo dài thì càng ngày chế độ đó càng củng cố, sẽ vô phương cứu chữa, và dân tộc Việt Nam chắc chắn sẽ diệt vong và bị liệt vào hàng những quốc gia Mỹ La Tinh hoặc Châu Phi do những nhóm lưu manh cai trị.

Đây là một vấn đề mà những người nào trong đảng cộng sản Việt Nam còn chút lương tâm và lương tri, còn tha thiết với tiền đồ của dân tộc và tương lai con cháu họ phải suy niệm thật nghiêm túc để đi đến một quyết định thích hợp, là chấm dứt tình trạng nói trên, thay thế chế độ cộng sản hủ lậu hiện tại bằng một chế độ văn minh và tiến bộ. Như vậy mới khai thông được bế tắc hiện tại, và mở đường cho mọi người, trong đó họ có thể sống một cuộc đời lương thiện và tham gia một cách hăng hái và hữu hiệu vào cuộc tái thiết xứ sở. Đó là một điều hết sức khẩn thiết. Công cuộc này phải xuất phát từ những thành phần lành mạnh trong đảng cộng sản Việt Nam.

Tôn Thất Thiện
Montréal, 15-8-1992